

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2018/QĐDS-ST
Ngày 29-3-2018
V/v tuyên bố một người mất tích.

K, ngày 29 tháng 3 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Sơn Thị Nh.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị C - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 36/2017/TLST- VDS ngày 08 tháng 11 năm 2017 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp số 143/2018/QĐMPH-VDS ngày 22 tháng 3 năm 2017 giữa:

- *Người yêu cầu:* Ông Hoàng Công V, sinh năm 1955; ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; tạm trú: số 706 đường Trần Tất V, tổ HP2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

- *Người bị yêu cầu:* Bà Phạm Thị M, sinh năm 1956; ĐKKHKT: Thôn N, xã Th, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Số 706 đường Trần Tất V, tổ HP 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng;

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại đơn yêu cầu ghi ngày 23 tháng 10 năm 2017, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là ông Hoàng Công V trình bày: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M kết hôn với nhau từ năm 1978 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lê Lợi, huyện A, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên sau đó luôn xảy ra mâu thuẫn với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách. Từ tháng 8 năm 2008, bà Phạm Thị M đã bỏ nhà đi đến nay không trở về gia đình, địa phương lần nào và cũng không có liên

lạc gì, cũng không có địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại, tin tức gì. Gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, không biết bà Mừng hiện nay đang ở đâu, làm gì, đến nay đã gần 10 năm nhưng gia đình không có tin tức xác thực là bà Phạm Thị M còn sống hay đã chết. Nay ông Hoàng Công V yêu cầu Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Phạm Thị M bị mất tích theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M có hai con chung là Hoàng Minh P, sinh ngày 03/8/1980 và Hoàng Kim A, sinh ngày 29/9/1988, đến nay các con đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Ông Hoàng Công V không yêu cầu Tòa án giải quyết áp dụng biện pháp quản lý tài sản của bà Phạm Thị M.

* Tại phiên họp:

Ông Hoàng Công V trình bày ý kiến phù hợp nội dung nêu trên và giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị M mất tích; không yêu cầu giải quyết về con chung và tài sản.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là quan hệ pháp luật về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng;

+ Về nội dung: Bà Phạm Thị M đã biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Phạm Thị M còn sống hay đã chết. Yêu cầu của ông Hoàng Công V là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Công V, tuyên bố bà Phạm Thị M mất tích; về con chung: Hai con chung của ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng nên không đặt vấn đề giải quyết; không xem xét

giải quyết về tài sản do không có yêu cầu; tuyên quyền kháng cáo và ông Hoàng Công V phải nộp lệ phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Ông Hoàng Công V có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị M mất tích. Đây là quan hệ pháp luật về yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu là bà Phạm Thị M có nơi cư trú cuối cùng tại số 706 đường Trần Tất Văn, tổ Hạnh Phúc 2, phường Tràng Minh, quận K, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

[2] Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng của bà Phạm Thị M: Tổ dân phố, Ủy ban nhân dân phường T và Tòa án nhân dân quận K theo đúng quy định pháp luật.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 08 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân quận K thụ lý đơn yêu cầu; ngày 14 tháng 11 năm 2017, Tòa án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, thông báo đã được đăng trên báo lần đầu tiên vào ngày 22-11-2017; ngày 22 tháng 3 năm 2018, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp. Tòa án đã tiến hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại Điều 388 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[4] Xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Hoàng Công V:

Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M kết hôn với nhau từ năm 1978 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách. Từ tháng 8 năm 2008, bà Phạm Thị M đã bỏ nhà đi đến nay không trở về gia đình, địa phương lần nào, không có địa chỉ cụ thể, không có số điện thoại, tin tức gì và cũng không liên lạc với người thân, gia đình. Gia đình đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả, không biết bà Mừng hiện nay đang ở đâu, làm gì, đến nay đã gần 10 năm nhưng không có tin tức xác thực là bà Phạm Thị M còn sống hay đã chết. Nay ông Hoàng Công V yêu cầu

Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tuyên bố bà Phạm Thị M bị mất tích theo quy định của pháp luật.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, Toà án ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Phạm Thị M. Thông báo đã được đăng trên báo hàng ngày của trung ương trong ba số liên tiếp (Số 93 ngày 22-11-2017, số 94 ngày 26-11-2017 và số 95 ngày 29-11-2017); phát thanh trên Đài phát thanh tiếng nói Việt Nam ba lần liên tiếp (hồi 11 giờ 50 phút các ngày 26, 27, 28-11-2018); thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Nay đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích là bà Phạm Thị M lần đầu tiên vẫn không có tin tức xác thực về việc bà Phạm Thị M còn sống hay đã chết, bà Phạm Thị M không trở về, không liên lạc với người thân trong gia đình. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Công V về việc tuyên bố một người bị mất tích đối với bà Phạm Thị M.

[4] Về con chung: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M có hai con chung là Hoàng Minh P, sinh ngày 03/8/1980 và Hoàng Kim A, sinh ngày 29/9/1988, đến nay các con đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng, chăm sóc nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Ông Hoàng Công V không yêu cầu nên Toà án không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, ông Hoàng Công V phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 372, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Hoàng Công V.

Tuyên bố: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1956; ĐKHKT: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú cuối cùng: Số 706 đường Trần Tất V, tổ HP 2, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng mất tích.

Về con chung: Ông Hoàng Công V và bà Phạm Thị M có hai con chung là Hoàng Minh P, sinh ngày 03/8/1980 và Hoàng Kim A, sinh ngày 29/9/1988, đến nay các con đều đã đủ tuổi trưởng thành và không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng, chăm sóc nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa án không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về việc áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Ông Hoàng Công V không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Công V phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0010410 ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Chi Cục Thi hành án quận K, thành phố Hải Phòng; ông Hoàng Công V đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Hoàng Công V được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- Chi Cục THADS quận K;
- UBND phường T, quận K;
- UBND xã T, huyện A;
- Đường sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Nh